

Số: 05/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 16 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **13/2021/TLST-HNGĐ** ngày 20 tháng 10 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị K Đ**- sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số nhà 381, tổ dân phố 8, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

* Bị đơn: Ông **Lê C N**- sinh năm: 1975; Địa chỉ: Số nhà 381, tổ dân phố 8, phường T T, thành phố Đ B P, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị K Đ và ông Lê C N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị K Đ và ông Lê C N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Lê Y N- sinh ngày 03/5/2020 cho bà Phạm Thị K Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ tuổi thành niên. Giao con chung là Lê N Q, sinh ngày 22/8/2005 và cháu Lê C P, sinh ngày 15/12/2010 cho ông Lê C N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q và cháu P đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Phạm Thị K Đ và ông Lê C N có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của các bên.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị K Đ chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0001684 ngày 19/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị K Đ số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- UBND phường Nam Thanh, TP ĐBP;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thương Huyền